

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận kết quả đánh giá năng lực tiếng Anh chuẩn đầu ra dành cho sinh viên các cơ sở đào tạo thuộc Đại học Đà Nẵng, đợt thi ngày 29/03/2026 & 05/04/2026 tại Trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHNN

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ

Căn cứ Nghị định số 32/CP ngày 04/4/1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Đà Nẵng (ĐHĐN);

Căn cứ Quyết định số 709/QĐ-TTg ngày 26/8/2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Ngoại ngữ (ĐHNN);

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐĐH ngày 12/7/2021 của Hội đồng ĐHĐN về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của ĐHĐN và được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị quyết số 13/NQ-HĐĐH ngày 07/9/2021;

Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-HĐT ngày 14/7/2021 của Hội đồng trường Trường ĐHNN về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường ĐHNN và được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị quyết số 26/NQ-HĐT ngày 31/12/2021 và Nghị quyết số 23/NQ-HĐT ngày 10/6/2025;

Căn cứ Quyết định số 579/QĐ-ĐHNN ngày 04/4/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngoại ngữ về việc ban hành Quy định tổ chức thi đánh giá năng lực ngoại ngữ chuẩn đầu ra cho sinh viên, học viên Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Công văn số 2126/ĐHĐN-ĐTĐBCL ngày 04/06/2024 của Đại học Đà Nẵng về việc thay thế bảng tham chiếu quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ tương ứng với khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1049/QĐ-ĐHNN ngày 24/03/2026 về việc thành lập Hội đồng thi đánh giá năng lực tiếng Anh chuẩn đầu ra cho sinh viên các cơ sở đào tạo thuộc Đại học Đà Nẵng, đợt thi ngày 29/03/2026 & 05/04/2026;

Căn cứ kết quả đánh giá năng lực tiếng Anh chuẩn đầu ra cho sinh viên các cơ sở đào tạo thuộc Đại học Đà Nẵng, đợt thi ngày 29/03/2026 & 05/04/2026;

Theo đề nghị của Phó Trưởng phòng phụ trách Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay công nhận kết quả đánh giá năng lực tiếng Anh chuẩn đầu ra cho sinh viên các cơ sở đào tạo thuộc Đại học Đà Nẵng, đợt thi ngày 29/03/2026 & 05/04/2026 cho 973 thí sinh tham dự kỳ thi (có danh sách kèm theo), trong đó:

Tiếng Anh – Bậc 3 (B1): 865 thí sinh

Tiếng Anh – Bậc 4 (B2): 108 thí sinh

Điều 2. Phó Trưởng phòng phụ trách Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục, thủ trưởng các đơn vị liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- CSĐT ĐHQĐN;
- Các Phó Hiệu trưởng;
- Lưu: VT, KT&ĐBCLGD.



HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Nguyễn Văn Long

DANH SÁCH THÍ SINH ĐẠT CHUẨN ĐẦU RA TIẾNG ANH
KỶ THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC CHUẨN ĐẦU RA TIẾNG ANH DÀNH CHO SINH VIÊN
CÁC CƠ SỞ ĐÀO TẠO THUỘC ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG, ĐỢT THI NGÀY 29/3/2026 và 05/04/2026
TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ- ĐHQĐ

(Kèm theo Quyết định số: 14/60 /QĐ-ĐHNN ngày 17 tháng 4 năm 2026 của Hiệu Trưởng Trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQĐ)

TT	Họ và Tên	Ngày sinh	Số thẻ SV	Lớp	Kết quả	Kết quả (CEFR)	Trường
BẠC 3							
1	Lê Quý Ái	09/07/2004	3170322001	22CVHH	Bạc 3	B1	ĐHSP
2	Huỳnh Bảo An	23/09/2004	3140322001	22CHD	Bạc 3	B1	ĐHSP
3	Nguyễn Đoàn Khánh An	09/02/2004	3140322002	22CHD	Bạc 3	B1	ĐHSP
4	Nguyễn Lê Phúc An	12/05/2004	3200322001	22CTXH	Bạc 3	B1	ĐHSP
5	Nguyễn Phương An	10/08/2004	3120122001	22SPT	Bạc 3	B1	ĐHSP
6	Trần Thị An	21/03/2004	3150122001	22SS	Bạc 3	B1	ĐHSP
7	Bùi Lan Anh	11/04/2004	3190122001	22SDL	Bạc 3	B1	ĐHSP
8	Bùi Nguyệt Anh	13/09/2006	3160524001	24SCD	Bạc 3	B1	ĐHSP
9	Hoàng Thị Hoài Anh	24/12/2003	3220122008	22STH3	Bạc 3	B1	ĐHSP
10	Hoàng Thị Nghi Anh	12/05/2006	3220124004	24STH4	Bạc 3	B1	ĐHSP
11	Hoàng Thị Phương Anh	25/08/2004	3140722003	22SKT1	Bạc 3	B1	ĐHSP
12	Ksor Kim Anh	18/03/2005	3220123009	23STH7	Bạc 3	B1	ĐHSP
13	Lê Mai Quang Anh	24/05/2004	3200222004	22CTL	Bạc 3	B1	ĐHSP
14	Lê Ngọc Anh	15/10/2005	3170323002	23CVHH	Bạc 3	B1	ĐHSP
15	Lê Thị Lan Anh	30/08/2004	3170422001	22CBC2	Bạc 3	B1	ĐHSP
16	Lê Thị Lan Anh	20/07/2005	3230123003	23SMN3	Bạc 3	B1	ĐHSP
17	Lê Tuấn Anh	04/06/2005	3140723002	23SKT1	Bạc 3	B1	ĐHSP
18	Nguyễn Phương Anh	10/12/2004	3220223002	23STC	Bạc 3	B1	ĐHSP
19	Nguyễn Thị Thu Anh	01/01/2003	3140322004	22CHD	Bạc 3	B1	ĐHSP
20	Nguyễn Thị Trang Anh	25/06/2005	3160123002	23SGC	Bạc 3	B1	ĐHSP
21	Nguyễn Trần Hải Anh	10/02/2006	3180524004	24CLS	Bạc 3	B1	ĐHSP
22	Trần Nguyễn Hoàng Anh	12/04/2005	3180223004	23CVNH2	Bạc 3	B1	ĐHSP
23	Trần Thị Hoài Anh	25/08/2006	3220124018	24STH4	Bạc 3	B1	ĐHSP
24	Trương Quốc Anh	15/12/2003	3120222004	22CNTT1	Bạc 3	B1	ĐHSP
25	Trương Thị Tâm Anh	22/09/2005	3200323008	23CTXH	Bạc 3	B1	ĐHSP
26	Võ Hoàng Ngọc Anh	07/08/2005	3200323009	23CTXH	Bạc 3	B1	ĐHSP
27	Trần Thị Ánh Anh	05/03/2000	3170418007	18CBC4	Bạc 3	B1	ĐHSP
28	Trần Thị Kim Ánh Anh	15/02/2005	3230123009	23SMN3	Bạc 3	B1	ĐHSP
29	Trương Văn Bảo Anh	20/04/2006	3120124005	24SPT	Bạc 3	B1	ĐHSP
30	Lữ Ngọc Bích Anh	17/03/2005	3170423008	23CBC2	Bạc 3	B1	ĐHSP
31	Lý Trần Thái Bình Anh	26/09/2004	3160422005	22SAN	Bạc 3	B1	ĐHSP
32	Nguyễn Thị Ngọc Bình Anh	04/08/2006	3120224013	24CNTT1	Bạc 3	B1	ĐHSP

TT	Họ và Tên	Ngày sinh	Số thẻ SV	Lớp	Kết quả	Kết quả (CEFR)	Trường
33	Phạm Văn Cẩm	10/11/2004	3120222008	22CNTT2	Bậc 3	B1	ĐHSP
34	Dương Đình Cẩn	11/03/2004	3190422007	22CDDL	Bậc 3	B1	ĐHSP
35	Nguyễn Thị Châu	16/11/2004	3220122025	22STH6	Bậc 3	B1	ĐHSP
36	Trần Ngọc Châu	15/09/2004	3120222009	22CNTT1	Bậc 3	B1	ĐHSP
37	Trương Thị Bảo Châu	29/01/2004	3170422005	22CBC2	Bậc 3	B1	ĐHSP
38	Dương Ngọc Chi	31/07/2004	3160522006	22SCD	Bậc 3	B1	ĐHSP
39	Nguyễn Thái Anh Chi	09/06/2005	3200223011	23CTL2	Bậc 3	B1	ĐHSP
40	Trần Thị Mỹ Chi	06/06/2003	3170421005	21CBC1	Bậc 3	B1	ĐHSP
41	Nguyễn Duy Chiến	10/01/2003	3200222012	22CTL	Bậc 3	B1	ĐHSP
42	Nguyễn Văn Chiến	31/08/2004	3120222010	22CNTT2	Bậc 3	B1	ĐHSP
43	Lê Thọ Chính	11/05/2003	3130121072	21SVL1	Bậc 3	B1	ĐHSP
44	Lê Ngọc Chung	17/05/2004	3120222013	22CNTT2	Bậc 3	B1	ĐHSP
45	Đoàn Ngọc Cường	05/08/2004	3120222014	22CNTT1	Bậc 3	B1	ĐHSP
46	Phan Thanh Đà	19/09/2004	3180222013	22CVNH2	Bậc 3	B1	ĐHSP
47	Đỗ Thanh Danh	15/07/2004	3170422008	22CBC2	Bậc 3	B1	ĐHSP
48	Nguyễn Thị Đào	16/03/2004	3150322004	22CTM	Bậc 3	B1	ĐHSP
49	Nguyễn Thị Ánh Đào	06/04/2004	3170422009	22CBC2	Bậc 3	B1	ĐHSP
50	Nguyễn Văn Đạt	12/06/2006	3140124002	24SHH	Bậc 3	B1	ĐHSP
51	Võ Ngọc Thành Đạt	12/09/1999	3120417004	17CNTTC	Bậc 3	B1	ĐHSP
52	Phạm Thị Diễm	21/06/2004	3150422005	22CNSH	Bậc 3	B1	ĐHSP
53	Phan Thị Thu Diễm	25/03/2003	3170421137	21CBC2	Bậc 3	B1	ĐHSP
54	Nguyễn Thị Xuân Diện	06/01/2004	3220222010	22STC	Bậc 3	B1	ĐHSP
55	Nguyễn Thị Hiền Dịu	26/10/2005	3220123061	23STH3	Bậc 3	B1	ĐHSP
56	Đinh Thị Doanh Doanh	28/10/2005	3240423007	23SAN	Bậc 3	B1	ĐHSP
57	Nguyễn Hữu Đức	07/05/2004	3120222020	22CNTT1	Bậc 3	B1	ĐHSP
58	Trần Tiến Dũng	21/01/2004	3110122011	22ST2	Bậc 3	B1	ĐHSP
59	Trần Xuân Dũng	12/07/2006	3180524015	24CLS	Bậc 3	B1	ĐHSP
60	Kỳ Thị Thuỳ Dương	28/01/2005	3220123066	23STH3	Bậc 3	B1	ĐHSP
61	Nguyễn Ngọc Thùy Dương	02/06/2004	3220122039	22STH2	Bậc 3	B1	ĐHSP
62	Nguyễn Thị Dương	30/03/2004	3220122041	22STH4	Bậc 3	B1	ĐHSP
63	Nguyễn Thị Thùy Dương	25/11/2004	3170222017	22CVH	Bậc 3	B1	ĐHSP
64	Bùi Vũ Nhật Duy	22/01/2004	3120222023	22CNTT1	Bậc 3	B1	ĐHSP
65	Lê Văn Duy	04/06/2004	3160622009	22SGT	Bậc 3	B1	ĐHSP
66	Nguyễn Ngọc Duy	15/02/2005	3140723011	23SKT1	Bậc 3	B1	ĐHSP
67	Nguyễn Thái Duy	23/12/2004	3200222018	22CTL	Bậc 3	B1	ĐHSP
68	Lê Thị Thùy Duyên	09/07/2004	3200222020	22CTL	Bậc 3	B1	ĐHSP
69	Nguyễn Mai Kỳ Duyên	31/08/2004	3120222026	22CNTT2	Bậc 3	B1	ĐHSP
70	Nguyễn Hà Giang	11/06/2003	3120421003	21CNTTC	Bậc 3	B1	ĐHSP
71	Nguyễn Linh Giang	07/04/2005	3170223010	23CVH	Bậc 3	B1	ĐHSP
72	Lê Phước Việt Hà	09/01/2005	3180723020	23SLD2	Bậc 3	B1	ĐHSP
73	Nguyễn Thị Hà	05/02/2005	3220123089	23STH7	Bậc 3	B1	ĐHSP

TT	Họ và Tên	Ngày sinh	Số thẻ SV	Lớp	Kết quả	Kết quả (CEFR)	Trường
74	Nguyễn Thị Việt Hà	22/08/2004	3170422018	22CBC1	Bậc 3	B1	ĐHSP
75	Nguyễn Thị Việt Hà	23/11/2005	3220123439	23STH5	Bậc 3	B1	ĐHSP
76	Lý Nguyễn Tuấn Hải	08/05/2003	3120221166	21CNTT1	Bậc 3	B1	ĐHSP
77	Nguyễn Hữu Hải	01/10/2005	3110123025	23ST2	Bậc 3	B1	ĐHSP
78	Phan Đình Hải	15/03/1999	3170417050	17CBC4	Bậc 3	B1	ĐHSP
79	Trần Thị Hải	21/03/2004	3200222022	22CTL	Bậc 3	B1	ĐHSP
80	Nguyễn Hồng Hân	26/03/2004	3180222029	22CVNH2	Bậc 3	B1	ĐHSP
81	Trương Minh Hạnh	29/09/2003	3190422016	22CDDL	Bậc 3	B1	ĐHSP
82	Hoàng Thị Thanh Hiền	13/07/2006	3220124083	24STH1	Bậc 3	B1	ĐHSP
83	Đặng Lê Công Hiếu	23/08/2004	3220122088	22STH3	Bậc 3	B1	ĐHSP
84	Nguyễn Trung Hiếu	05/11/2004	3110122024	22ST1	Bậc 3	B1	ĐHSP
85	Hoàng Thị Thu Hoài	06/02/2005	3220123120	23STH3	Bậc 3	B1	ĐHSP
86	Ksor H' Ly Hội	25/10/2005	3220123125	23STH5	Bậc 3	B1	ĐHSP
87	Nguyễn Hoi	01/07/1995	3160122007	22SGC	Bậc 3	B1	ĐHSP
88	Đoàn Quang Hùng	14/09/2001	3170422026	22CBC2	Bậc 3	B1	ĐHSP
89	Nguyễn Phi Hùng	08/03/2004	3200222034	22CTL	Bậc 3	B1	ĐHSP
90	Mai Quốc Hưng	01/11/2003	3110121079	21ST1	Bậc 3	B1	ĐHSP
91	Nguyễn Khánh Hưng	30/01/2004	3200322017	22CTXH	Bậc 3	B1	ĐHSP
92	Nguyễn Phước Hưng	03/10/2004	3110122030	22ST2	Bậc 3	B1	ĐHSP
93	Nguyễn Quốc Hưng	26/06/2004	3180522012	22CLS	Bậc 3	B1	ĐHSP
94	Lê Đỗ Quỳnh Hương	02/07/2003	3170421165	21CBC2	Bậc 3	B1	ĐHSP
95	Hoàng Thành Huy	17/09/2003	3160621003	21SGT	Bậc 3	B1	ĐHSP
96	Lê Hoàng Huy	09/01/2004	3180522014	22CLS	Bậc 3	B1	ĐHSP
97	Nguyễn Quang Huy	20/05/2004	3160422020	22SAN	Bậc 3	B1	ĐHSP
98	Nguyễn Tiến Anh Huy	21/09/2003	3120221193	21CNTT1	Bậc 3	B1	ĐHSP
99	Trần Đăng Huy	11/09/2003	3120221047	21CNTT1	Bậc 3	B1	ĐHSP
100	Trịnh Duy Huy	19/06/2004	3120422005	22CNTTC	Bậc 3	B1	ĐHSP
101	Võ Ngọc Huy	28/10/2004	3120222053	22CNTT1	Bậc 3	B1	ĐHSP
102	Dương Khánh Huyền	02/02/2005	3110123043	23ST2	Bậc 3	B1	ĐHSP
103	Nguyễn Phạm Minh Huyền	18/04/2004	3170222030	22CVH	Bậc 3	B1	ĐHSP
104	Nguyễn Thị Thanh Huyền	02/04/2006	3220124103	24STH1	Bậc 3	B1	ĐHSP
105	Trần Thị Minh Huyền	23/02/2004	3170422030	22CBC1	Bậc 3	B1	ĐHSP
106	Phạm Nguyên Khang	27/07/2005	3140323012	23CHD	Bậc 3	B1	ĐHSP
107	Trương Hữu Bảo Khanh	01/03/2004	3120122010	22SPT	Bậc 3	B1	ĐHSP
108	Phan Văn Bảo Khánh	04/06/2004	3180522018	22CLS	Bậc 3	B1	ĐHSP
109	Nguyễn Phước Khoa	09/09/2002	3120222033	20CNTT2	Bậc 3	B1	ĐHSP
110	Trần Nguyễn Ngọc Khoa	30/06/2004	3120222061	22CNTT1	Bậc 3	B1	ĐHSP
111	Lê Khôi	20/03/2004	3120122011	22SPT	Bậc 3	B1	ĐHSP
112	Cao Thị Thanh La	13/10/2005	3200323033	23CTXH	Bậc 3	B1	ĐHSP
113	Mã Thị Thanh Lam	08/03/2005	3220123162	23STH6	Bậc 3	B1	ĐHSP
114	Đặng Phạm Ngọc Lan	01/01/2005	3220223022	23STC	Bậc 3	B1	ĐHSP

TT	Họ và Tên	Ngày sinh	Số thẻ SV	Lớp	Kết quả	Kết quả (CEFR)	Trường
115	Nguyễn Phương Lan	06/10/2005	3220223023	23STC	Bậc 3	B1	ĐHSP
116	Phan Văn Lành	30/11/2003	3120221206	21CNTT3	Bậc 3	B1	ĐHSP
117	Bùi Hoàng Lê	27/05/2004	3220122127	22STH4	Bậc 3	B1	ĐHSP
118	Nguyễn Đức Lên	04/12/2004	3120222063	22CNTT1	Bậc 3	B1	ĐHSP
119	Trần Thị Lên	20/04/2004	3230122056	22SMN2	Bậc 3	B1	ĐHSP
120	Bùi Thị Phương Linh	22/07/2005	3200323034	23CTXH	Bậc 3	B1	ĐHSP
121	Dương Huỳnh Khánh Linh	01/08/2005	3220223024	23STC	Bậc 3	B1	ĐHSP
122	Huỳnh Thị Khánh Linh	14/09/2005	3220124121	24STH4	Bậc 3	B1	ĐHSP
123	Lê Thái Ngọc Linh	14/09/2005	3220123175	23STH3	Bậc 3	B1	ĐHSP
124	Lê Trần Khánh Linh	24/10/2001	3200419012	19CTLC	Bậc 3	B1	ĐHSP
125	Phan Lê Hồng Linh	05/04/2005	3200223050	23CTL2	Bậc 3	B1	ĐHSP
126	Trần Thị Hải Linh	18/09/2005	3220123187	23STH7	Bậc 3	B1	ĐHSP
127	Vũ Thùy Linh	10/02/2006	3220224035	24STC2	Bậc 3	B1	ĐHSP
128	Lê Thị Loan	13/05/2005	3200323038	23CTXH	Bậc 3	B1	ĐHSP
129	Lê Thị Thúy Loan	04/12/2005	3140723046	23SKT1	Bậc 3	B1	ĐHSP
130	Tổng Thị Ngọc Loan	17/02/2005	3180723041	23SLD2	Bậc 3	B1	ĐHSP
131	Trần Dương Lộc	19/09/2003	3180121028	21SLS	Bậc 3	B1	ĐHSP
132	Lê Thị Mỹ Luyện	17/03/2004	3180222057	22CVNH1	Bậc 3	B1	ĐHSP
133	Lê Thị Yên Ly	29/08/2005	3220223031	23STC	Bậc 3	B1	ĐHSP
134	Phạm Thị Đan Ly	15/08/2004	3220123201	23STH3	Bậc 3	B1	ĐHSP
135	Siu Yang Ly	05/11/2006	3120224093	24CNTT2	Bậc 3	B1	ĐHSP
136	Trần Thị Ly	08/03/2005	3140723051	23SKT1	Bậc 3	B1	ĐHSP
137	Vũ Trần Cẩm Ly	01/10/2005	3180723049	23SLD2	Bậc 3	B1	ĐHSP
138	Z'Râm Thị My Ly	25/06/2005	3230123091	23SMN4	Bậc 3	B1	ĐHSP
139	Đặng Thị Ngọc Mai	23/12/2004	3180523033	23CLS	Bậc 3	B1	ĐHSP
140	Dương Duy Mạnh	30/06/2005	3110123056	23ST2	Bậc 3	B1	ĐHSP
141	Nguyễn Thị Mến	23/06/2004	3180723051	23SLD2	Bậc 3	B1	ĐHSP
142	Lê Võ Hoàng Mi	16/08/2004	3180222063	22CVNH2	Bậc 3	B1	ĐHSP
143	Lê Bảo Ánh Minh	12/04/2004	3180722051	22SLD1	Bậc 3	B1	ĐHSP
144	Trương Công Minh	05/09/2002	3190122031	22SDL	Bậc 3	B1	ĐHSP
145	Đinh Thị My	16/06/2004	3140722053	22SKT1	Bậc 3	B1	ĐHSP
146	Hầu Thị Trà My	10/04/2003	3180721078	21SLD	Bậc 3	B1	ĐHSP
147	Hồ Thị Trúc My	09/03/2004	3230123099	23SMN3	Bậc 3	B1	ĐHSP
148	Lê Thị Diễm My	27/08/2005	3180223066	23CVNH1	Bậc 3	B1	ĐHSP
149	Nguyễn Đức Hà My	02/09/2003	3230123101	23SMN4	Bậc 3	B1	ĐHSP
150	Nguyễn Thị Trà My	16/03/2005	3140723056	23SKT1	Bậc 3	B1	ĐHSP
151	Phạm Thị Huyền My	24/05/2004	3190422033	22CDDL	Bậc 3	B1	ĐHSP
152	Tô Trần Huyền My	13/07/2004	3200222045	22CTL	Bậc 3	B1	ĐHSP
153	Avô Thị Aly Na	21/06/2004	3160122015	22SGC	Bậc 3	B1	ĐHSP
154	Lê Hà Na	06/05/2005	3220123222	23STH7	Bậc 3	B1	ĐHSP
155	Lương Nguyễn Duy Na	06/11/2005	3180223067	23CVNH1	Bậc 3	B1	ĐHSP

TT	Họ và Tên	Ngày sinh	Số thẻ SV	Lớp	Kết quả	Kết quả (CEFR)	Trường	
156	Nguyễn Thị Thu	Na	04/07/2004	3230122073	22SMN1	Bậc 3	B1	ĐHSP
157	Trần Ly	Na	18/02/2004	3180222069	22CVNH1	Bậc 3	B1	ĐHSP
158	Ngô Thị Thiên	Nga	14/08/2004	3160522026	22SCD	Bậc 3	B1	ĐHSP
159	Nguyễn Thị Nhật	Nga	22/03/2005	3110123063	23ST2	Bậc 3	B1	ĐHSP
160	Phạm Phương	Nga	18/11/2005	3180723057	23SLD1	Bậc 3	B1	ĐHSP
161	Nguyễn Ngọc Thu	Ngân	09/10/2003	3190422036	22CDDL	Bậc 3	B1	ĐHSP
162	Võ Thị Bích	Ngân	30/09/2005	3140723061	23SKT1	Bậc 3	B1	ĐHSP
163	Đào Minh	Ngọc	13/12/2004	3140722062	22SKT1	Bậc 3	B1	ĐHSP
164	Huỳnh Thị	Ngọc	17/11/2003	3200321085	21CTXH	Bậc 3	B1	ĐHSP
165	Ngô Thị Minh	Ngọc	11/09/2005	3220123237	23STH3	Bậc 3	B1	ĐHSP
166	Nguyễn Đặng Như	Ngọc	03/03/2004	3140722063	22SKT2	Bậc 3	B1	ĐHSP
167	Hoàng Trung	Nguyên	10/10/2004	3120222090	22CNTT2	Bậc 3	B1	ĐHSP
168	Lê Thị Thảo	Nguyên	02/03/2004	3200322030	22CTXH	Bậc 3	B1	ĐHSP
169	Nhân Đức Khoa	Nguyên	08/10/2004	3120222091	22CNTT1	Bậc 3	B1	ĐHSP
170	Phan Thị Thảo	Nguyên	21/02/2005	3180723060	23SLD2	Bậc 3	B1	ĐHSP
171	Võ Phước Thanh	Nguyên	28/11/2004	3150422021	22CNSH	Bậc 3	B1	ĐHSP
172	Lê Thị Ánh	Nguyệt	19/05/2005	3110123067	23ST2	Bậc 3	B1	ĐHSP
173	Nguyễn Trần Trọng	Nhân	17/04/2004	3200322034	22CTXH	Bậc 3	B1	ĐHSP
174	Phan Thanh Thành	Nhân	26/04/2004	3160622020	22SGT	Bậc 3	B1	ĐHSP
175	Huỳnh Vũ Quang	Nhật	27/01/2000	3140323024	23CHD	Bậc 3	B1	ĐHSP
176	Lê Đào Uyên	Nhi	04/10/2004	3200222054	22CTL	Bậc 3	B1	ĐHSP
177	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	17/08/2004	3190422044	22CDDL	Bậc 3	B1	ĐHSP
178	Phạm Thị Thảo	Nhi	01/01/2005	3180723065	23SLD2	Bậc 3	B1	ĐHSP
179	Phan Thị Hoài	Nhi	15/11/2005	3180723064	23SLD1	Bậc 3	B1	ĐHSP
180	Huỳnh Thị Tuyết	Nhị	05/01/2004	3230122088	22SMN1	Bậc 3	B1	ĐHSP
181	Lê Đỗ Hoài	Như	11/12/2005	3180723073	23SLD2	Bậc 3	B1	ĐHSP
182	Lê Thị Anh	Như	16/06/2005	3180723069	23SLD1	Bậc 3	B1	ĐHSP
183	Nguyễn Phạm Quỳnh	Như	07/07/2005	3180723070	23SLD2	Bậc 3	B1	ĐHSP
184	Phạm Thị Quỳnh	Như	05/05/2005	3220123276	23STH2	Bậc 3	B1	ĐHSP
185	Vũ Khánh	Như	25/11/2005	3170323038	23CVHH	Bậc 3	B1	ĐHSP
186	Đỗ Thị Hồng	Nhung	03/06/2004	3120122017	22SPT	Bậc 3	B1	ĐHSP
187	Trần Thị Mai	Nhung	18/09/2006	3180724066	24SLD1	Bậc 3	B1	ĐHSP
188	Bùi Kim	Oanh	25/08/2004	3180722066	22SLD2	Bậc 3	B1	ĐHSP
189	Đỗ Thị Ngọc	Oanh	22/10/2005	3170423086	23CBC2	Bậc 3	B1	ĐHSP
190	Hoàng Phương	Oanh	12/08/2005	3220123288	23STH1	Bậc 3	B1	ĐHSP
191	Võ Văn	Phi	31/07/2004	3180222097	22CVNH2	Bậc 3	B1	ĐHSP
192	Phan Tấn	Phong	20/10/1997	3140321017	21CHD	Bậc 3	B1	ĐHSP
193	Lê Nguyễn Hồng	Phúc	20/09/2004	3160422038	22SAN	Bậc 3	B1	ĐHSP
194	Nguyễn Đức	Phúc	16/12/2004	3200223098	23CTL2	Bậc 3	B1	ĐHSP
195	Trần Minh	Phúc	22/08/2000	3120419017	19CNTTC	Bậc 3	B1	ĐHSP
196	Lê Thị Bích	Phương	24/08/2004	3190422050	22CDDL	Bậc 3	B1	ĐHSP

TT	Họ và Tên	Ngày sinh	Số thẻ SV	Lớp	Kết quả	Kết quả (CEFR)	Trường	
197	Nguyễn Thị Mai	Phương	12/11/2005	3180723076	23SLD2	Bậc 3	B1	ĐHSP
198	Y Lâm	Phương	04/09/2005	3180723078	23SLD2	Bậc 3	B1	ĐHSP
199	Bùi Như	Quỳnh	09/12/2003	3180222102	22CVNH1	Bậc 3	B1	ĐHSP
200	Đặng Thị Diễm	Quỳnh	19/03/2004	3140322030	22CHD	Bậc 3	B1	ĐHSP
201	Đào Thị Yên	Quỳnh	26/06/2006	3120124020	24SPT	Bậc 3	B1	ĐHSP
202	Hoàng Thị Như	Quỳnh	06/11/2006	3120124021	24SPT	Bậc 3	B1	ĐHSP
203	Huỳnh Thị Diễm	Quỳnh	24/06/2004	3180723080	23SLD2	Bậc 3	B1	ĐHSP
204	Lê Thị Như	Quỳnh	28/02/2005	3180223088	23CVNH1	Bậc 3	B1	ĐHSP
205	Lê Thúy	Quỳnh	12/10/2005	3230123140	23SMN4	Bậc 3	B1	ĐHSP
206	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	12/06/2004	3180722076	22SLD1	Bậc 3	B1	ĐHSP
207	Phan Mai Diễm	Quỳnh	10/09/2004	3150322012	22CTM	Bậc 3	B1	ĐHSP
208	Trần Thị Diệu	Quỳnh	28/10/2003	3220121665	21STH5	Bậc 3	B1	ĐHSP
209	Nguyễn Hoàng Ánh	Sáng	13/01/2005	3220223051	23STC	Bậc 3	B1	ĐHSP
210	Hồ Thị	Sen	19/08/2004	3170122093	22SNV2	Bậc 3	B1	ĐHSP
211	Lê Ngọc	Sương	16/06/2004	3220122232	22STH1	Bậc 3	B1	ĐHSP
212	Trần Thị Hà	Sương	16/06/2005	3160123021	23SGC	Bậc 3	B1	ĐHSP
213	Nguyễn Văn	Sỹ	22/12/2002	3180620008	20CVNHC	Bậc 3	B1	ĐHSP
214	Huỳnh Phước	Tài	02/05/2004	3170422073	22CBC2	Bậc 3	B1	ĐHSP
215	Hà Thị Thanh	Tâm	10/02/2004	3160522043	22SCD	Bậc 3	B1	ĐHSP
216	Lương Lê Mỹ	Tâm	04/06/2004	3190422058	22CDDL	Bậc 3	B1	ĐHSP
217	Nguyễn Thị Phương	Thanh	10/11/2004	3200422022	22CTLG	Bậc 3	B1	ĐHSP
218	Lê Công	Thành	13/02/2005	3200323062	23CTXH	Bậc 3	B1	ĐHSP
219	Đỗ Thị Thanh	Thảo	17/05/2004	3180222111	22CVNH1	Bậc 3	B1	ĐHSP
220	Hồ Phùng Phương	Thảo	14/08/2004	3140322034	22CHD	Bậc 3	B1	ĐHSP
221	Lê Thị Thu	Thảo	24/09/2006	3180724077	24SLD2	Bậc 3	B1	ĐHSP
222	Phan Thị Nhật	Thảo	24/11/2004	3170322046	22CVHH	Bậc 3	B1	ĐHSP
223	Phan Thị Phương	Thảo	18/09/2004	3170222066	22CVH	Bậc 3	B1	ĐHSP
224	Trần Phương	Thảo	20/07/2004	3190122045	22SDL	Bậc 3	B1	ĐHSP
225	Hồ Thị	Thế	01/01/2001	3170420065	20CBC2	Bậc 3	B1	ĐHSP
226	Y	Thiên	26/12/2007	3220125260	25STH1	Bậc 3	B1	ĐHSP
227	Ngô Bá	Thiện	04/04/2004	3120222124	22CNTT2	Bậc 3	B1	ĐHSP
228	Nguyễn Thị Thanh	Thiện	25/06/2004	3230122112	22SMN1	Bậc 3	B1	ĐHSP
229	Ngô Thị Phương	Thịnh	04/11/2004	3170422077	22CBC2	Bậc 3	B1	ĐHSP
230	Phạm Thị Kim	Thoa	17/10/2004	3200422026	22CTLG	Bậc 3	B1	ĐHSP
231	Phan Thị Hoài	Thu	17/06/2004	3140722092	22SKT1	Bậc 3	B1	ĐHSP
232	Đỗ Anh	Thư	17/05/2004	3140322037	22CHD	Bậc 3	B1	ĐHSP
233	Dương Thị Anh	Thư	27/09/2004	3230122116	22SMN2	Bậc 3	B1	ĐHSP
234	Lê Trần Minh	Thư	30/05/2004	3160422050	22SAN	Bậc 3	B1	ĐHSP
235	Phạm Thị Minh	Thư	05/09/2004	3180723098	23SLD2	Bậc 3	B1	ĐHSP
236	Phan Thị Ngọc	Thư	10/05/2004	3140722094	22SKT2	Bậc 3	B1	ĐHSP
237	Nguyễn Thị Ngọc	Thuận	09/10/2004	3230122120	22SMN2	Bậc 3	B1	ĐHSP

TT	Họ và Tên	Ngày sinh	Số thẻ SV	Lớp	Kết quả	Kết quả (CEFR)	Trường	
238	Dương Thị Huyền	Thục	14/10/2006	3230124159	24SMN1	Bậc 3	B1	ĐHSP
239	Đào Nguyễn Vân	Thương	15/03/2004	3170222071	22CVH	Bậc 3	B1	ĐHSP
240	Hà Thị Diệu	Thương	13/03/2003	3230122127	22SMN3	Bậc 3	B1	ĐHSP
241	Lê Hồng Ngọc	Thương	01/01/2002	3180720071	20SLD	Bậc 3	B1	ĐHSP
242	Thái Đăng Hoài	Thương	20/11/2004	3180122052	22SLS	Bậc 3	B1	ĐHSP
243	Võ Minh	Thương	06/09/2004	3170422084	22CBC1	Bậc 3	B1	ĐHSP
244	Võ Thị	Thương	21/10/2004	3230122125	22SMN1	Bậc 3	B1	ĐHSP
245	Lý Nguyễn Ngọc	Thùy	28/11/1999	3200217097	17CTL2	Bậc 3	B1	ĐHSP
246	A Lăng Thị Thanh	Thúy	19/08/2005	3230123031	23SMN3	Bậc 3	B1	ĐHSP
247	Lê Thị Hồng	Thúy	13/07/2004	3220122273	22STH5	Bậc 3	B1	ĐHSP
248	Nguyễn Lê Phương	Thúy	14/10/2004	3200322049	22CTXH	Bậc 3	B1	ĐHSP
249	Nguyễn Thị	Thúy	17/05/2004	3170122103	22SNV2	Bậc 3	B1	ĐHSP
250	Nguyễn Thị	Thúy	03/02/2004	3220122275	22STH6	Bậc 3	B1	ĐHSP
251	Cái Thị Kim	Thùy	30/10/2003	3230121216	21SMN3	Bậc 3	B1	ĐHSP
252	Bùi Thị Thanh	Thủy	18/02/2004	3120122032	22SPT	Bậc 3	B1	ĐHSP
253	Ngô Thị Linh	Thy	19/10/2005	3230123172	23SMN4	Bậc 3	B1	ĐHSP
254	Bùi Hồ Thủy	Tiên	11/06/2005	3140723100	23SKT2	Bậc 3	B1	ĐHSP
255	Lê Thị Cẩm	Tiên	10/08/2004	3180222139	22CVNH1	Bậc 3	B1	ĐHSP
256	Hoàng Thị Thu	Tiến	01/10/2004	3150422030	22CNSH	Bậc 3	B1	ĐHSP
257	Trần Ngọc	Tiến	09/06/2003	3120221296	21CNTT4	Bậc 3	B1	ĐHSP
258	Ngô Thị Thủy	Tiên	01/10/2005	3200223128	23CTL2	Bậc 3	B1	ĐHSP
259	Võ Phúc	Tín	21/04/1998	3240623053	23SGT	Bậc 3	B1	ĐHSP
260	Trần Nhật	Tĩnh	17/10/2004	3120222136	22CNTT1	Bậc 3	B1	ĐHSP
261	Đạo Đức	Toản	21/07/2004	3220123450	23STH1	Bậc 3	B1	ĐHSP
262	Trần Văn	Toản	10/10/2002	3160422054	22SAN	Bậc 3	B1	ĐHSP
263	Lê Thị Hương	Trà	26/11/2003	3230121233	21SMN3	Bậc 3	B1	ĐHSP
264	Nguyễn Thị Thanh	Trà	03/07/2003	3180221104	21CVNH1	Bậc 3	B1	ĐHSP
265	Đinh Thị Ngọc	Trâm	05/12/2005	3220123367	23STH1	Bậc 3	B1	ĐHSP
266	Lê Thị Mỹ	Trâm	19/01/2002	3160421058	21SAN	Bậc 3	B1	ĐHSP
267	Ngô Thị Huyền	Trâm	08/10/2004	3140322038	22CHD	Bậc 3	B1	ĐHSP
268	Nguyễn Bích	Trâm	10/11/2005	3170323064	23CVHH	Bậc 3	B1	ĐHSP
269	Nguyễn Thị Kim	Trâm	21/02/2003	3120221487	21CNTT4	Bậc 3	B1	ĐHSP
270	Phạm Thị Ngọc	Trâm	29/10/2004	3230122132	22SMN1	Bậc 3	B1	ĐHSP
271	Trần Mai	Trâm	27/01/2004	3140322039	22CHD	Bậc 3	B1	ĐHSP
272	Lê Nguyễn Ngọc	Trân	05/10/2004	3190422074	22CDDL	Bậc 3	B1	ĐHSP
273	Nguyễn Kiều Nguyệt	Trân	19/02/2004	3220122279	22STH6	Bậc 3	B1	ĐHSP
274	Bùi Chế Thanh	Trang	01/05/2004	3180522040	22CLS	Bậc 3	B1	ĐHSP
275	Đậu Thị Huyền	Trang	09/11/2004	3200222087	22CTL	Bậc 3	B1	ĐHSP
276	Hoàng Thị Hà	Trang	17/10/2005	3220123380	23STH2	Bậc 3	B1	ĐHSP
277	Hoàng Thị Thu	Trang	20/05/2004	3170322056	22CVHH	Bậc 3	B1	ĐHSP
278	Lê Thị Kiều	Trang	04/06/2005	3180723112	23SLD2	Bậc 3	B1	ĐHSP

TT	Họ và Tên	Ngày sinh	Số thẻ SV	Lớp	Kết quả	Kết quả (CEFR)	Trường
279	Lê Thị Thu Trang	09/11/2005	3220123381	23STH5	Bậc 3	B1	ĐHSP
280	Mai Thùy Trang	22/08/2004	3180723109	23SLD2	Bậc 3	B1	ĐHSP
281	Trần Lê Quang Triều	29/05/2003	3120222143	22CNTT1	Bậc 3	B1	ĐHSP
282	Cao Thị Trinh	16/05/2006	3220124302	24STH2	Bậc 3	B1	ĐHSP
283	Huỳnh Thị Mỹ Trinh	06/07/2004	3230122141	22SMN3	Bậc 3	B1	ĐHSP
284	Ngô Thị Lệ Trinh	10/10/2004	3170422094	22CBC2	Bậc 3	B1	ĐHSP
285	Nguyễn Thị Trinh	02/08/2006	3120224155	24CNTT1	Bậc 3	B1	ĐHSP
286	Huỳnh Thị Thanh Trúc	13/06/2004	3140322043	22CHD	Bậc 3	B1	ĐHSP
287	Lê Huỳnh Thanh Trúc	05/11/2004	3140322044	22CHD	Bậc 3	B1	ĐHSP
288	Phan Thanh Trúc	13/11/2006	3120224161	24CNTT1	Bậc 3	B1	ĐHSP
289	Lương Thị Cẩm Tú	10/08/2001	3180619050	19CVNHC	Bậc 3	B1	ĐHSP
290	Nguyễn Cẩm Tú	02/05/2005	3220123401	23STH2	Bậc 3	B1	ĐHSP
291	Nguyễn Thị Thanh Tú	20/07/2004	3140322045	22CHD	Bậc 3	B1	ĐHSP
292	Phan Thị Cẩm Tú	19/04/2006	3120124032	24SPT	Bậc 3	B1	ĐHSP
293	Nguyễn Huy Tuấn	07/10/2006	3120124033	24SPT	Bậc 3	B1	ĐHSP
294	Nguyễn Thanh Tùng	08/03/2002	3170620023	20CBCC	Bậc 3	B1	ĐHSP
295	Phạm Thị Ánh Tuyết	19/01/2004	3170422095	22CBC1	Bậc 3	B1	ĐHSP
296	Từ Thị Phương Uyên	10/08/2004	3170222084	22CVH	Bậc 3	B1	ĐHSP
297	Hà Thị Vân	08/04/2003	3170121221	21SNV2	Bậc 3	B1	ĐHSP
298	Rcom H' Li Vân	22/04/2005	3220123410	23STH5	Bậc 3	B1	ĐHSP
299	Trần Thảo Vân	28/02/2005	3220123411	23STH1	Bậc 3	B1	ĐHSP
300	Trần Thị Mỹ Vân	04/02/2003	3170221105	21CVH	Bậc 3	B1	ĐHSP
301	Trương Đình Văn	08/07/2004	3120222151	22CNTT1	Bậc 3	B1	ĐHSP
302	Phạm Quỳnh Vi	25/03/2004	3230122152	22SMN2	Bậc 3	B1	ĐHSP
303	Trương Hoài Vi	17/11/2004	3230122153	22SMN3	Bậc 3	B1	ĐHSP
304	Lê Quốc Việt	29/12/2004	3110122103	22ST1	Bậc 3	B1	ĐHSP
305	Nguyễn Trọng Việt	19/11/2002	3120220278	20CNTT3	Bậc 3	B1	ĐHSP
306	Trần Phước Hoàng Việt	28/11/2005	3140323060	23CHD	Bậc 3	B1	ĐHSP
307	Phùng Tuấn Vĩnh	25/02/2003	3140121058	21SHH	Bậc 3	B1	ĐHSP
308	Hoàng Nguyễn Khánh Vy	20/05/2003	3220121847	21STH8	Bậc 3	B1	ĐHSP
309	Nguyễn Thảo Vy	14/09/2006	3220124320	24STH6	Bậc 3	B1	ĐHSP
310	Nguyễn Tường Vy	17/12/2005	3220123422	23STH3	Bậc 3	B1	ĐHSP
311	Trần Lê Thanh Vy	31/10/2003	3180521037	21CLS	Bậc 3	B1	ĐHSP
312	Phan Thanh Vỹ	03/10/2004	3120222160	22CNTT1	Bậc 3	B1	ĐHSP
313	Nay H' Xiếc	13/09/2004	3170422104	22CBC1	Bậc 3	B1	ĐHSP
314	Lê Thị Kim Xinh	01/11/2003	3140322048	22CHD	Bậc 3	B1	ĐHSP
315	Phùng Thảo Ý	20/10/2004	3140322049	22CHD	Bậc 3	B1	ĐHSP
316	Nguyễn Thị Yên	23/01/2005	3220123432	23STH7	Bậc 3	B1	ĐHSP
317	Võ Thị Như Yên	12/04/2002	3220222064	22STC	Bậc 3	B1	ĐHSP
318	Đào Thị Phi Yên	04/05/2006	3220124328	24STH5	Bậc 3	B1	ĐHSP
319	Nguyễn Thị Yên	29/08/2004	3220123436	23STH2	Bậc 3	B1	ĐHSP

TT	Họ và Tên	Ngày sinh	Số thẻ SV	Lớp	Kết quả	Kết quả (CEFR)	Trường
BẬC 4							
1	Bùi Thảo Anh	09/12/2005	3170123002	23SNV2	Bậc 4	B2	ĐHSP
2	Phạm Băng Băng	25/06/2004	3200222009	22CTL	Bậc 4	B2	ĐHSP
3	Nguyễn Gia Bảo	18/08/2004	3200422002	22CTLC	Bậc 4	B2	ĐHSP
4	Võ Thị Khánh Đoan	06/09/2005	3170423015	23CBC2	Bậc 4	B2	ĐHSP
5	Nguyễn Đoàn Gia Hân	17/05/2004	3170622003	22CBCC	Bậc 4	B2	ĐHSP
6	Dương Trung Hiếu	30/04/2004	3120422003	22CNTTC	Bậc 4	B2	ĐHSP
7	Nguyễn Văn Quốc Huy	13/10/2005	3200323027	23CTXH	Bậc 4	B2	ĐHSP
8	Nguyễn Bùi Khánh Linh	28/06/2005	3110123049	23ST2	Bậc 4	B2	ĐHSP
9	Lâm Thị Hồng Loan	27/06/2007	3220125144	25STH3	Bậc 4	B2	ĐHSP
10	Lê Văn Lợi	10/01/2004	3120222067	22CNTT1	Bậc 4	B2	ĐHSP
11	Trần Thị Trà My	29/12/2005	3170223033	23CVH	Bậc 4	B2	ĐHSP
12	Mai Thị Tình Nhi	17/06/2005	3200223077	23CTL2	Bậc 4	B2	ĐHSP
13	Trần Nguyễn Lan Nhi	02/12/2004	3140322026	22CHD	Bậc 4	B2	ĐHSP
14	Nguyễn Viết Quỳnh Nhung	04/06/2005	3170423085	23CBC2	Bậc 4	B2	ĐHSP
15	Nguyễn Ngọc Thiên Phú	10/04/1994	312022151139	15CNTT1	Bậc 4	B2	ĐHSP
16	Trần Ngô Trường Phúc	25/12/2004	3180522031	22CLS	Bậc 4	B2	ĐHSP
17	Nguyễn Thị Kim Quyên	14/05/2004	3170422069	22CBC2	Bậc 4	B2	ĐHSP
18	Phan Trần Vi Thảo	23/10/2004	3180722088	22SLD2	Bậc 4	B2	ĐHSP
19	Võ Kim Thế	16/10/2007	3140125034	25SHH	Bậc 4	B2	ĐHSP
20	Lê Chí Thiện	09/01/2004	3120122029	22SPT	Bậc 4	B2	ĐHSP
21	Nguyễn Ngọc Thịnh	01/09/2000	3190420026	20CDDL2	Bậc 4	B2	ĐHSP
22	Lê Thị Thơ	28/09/2005	3110123089	23ST2	Bậc 4	B2	ĐHSP
23	Cao Ngọc Bảo Thy	25/11/2005	3220123359	23STH3	Bậc 4	B2	ĐHSP
24	Trần Đình Bảo Trân	10/03/2004	3120122033	22SPT	Bậc 4	B2	ĐHSP
25	Nguyễn Ngọc Mỹ Uyên	03/10/2004	3170322064	22CVHH	Bậc 4	B2	ĐHSP
26	Nguyễn Mỹ Vân	28/10/2007	3170725072	25CQCC1	Bậc 4	B2	ĐHSP

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
HIỆU TRƯỞNG



PGS. TS. Nguyễn Văn Long